

Số: 14/2020/QĐST-DS

YL, ngày 06 tháng 8 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Căn cứ khoản 2, khoản 7 Điều 26 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban TH vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 30 tháng 7 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 43/2020/TLST-DS ngày 30 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Bùi Văn H Sinh năm 1962

Địa chỉ: Khu T, xã C, huyện K, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Bà Đỗ Thị H1 Sinh năm 1966

Địa chỉ: Khu M, xã Đ, huyện YL, tỉnh Phú Thọ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Đỗ Thị H1 có nghĩa vụ trả nợ cho ông Bùi Văn H số tiền là 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng).

2.2. Thời hạn trả nợ vào ngày 30/9/2020 trả đủ số tiền 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng).

2.3. Địa điểm trả nợ: Khu T, xã C, huyện K, tỉnh Phú Thọ.

2.4. Nếu đến thời gian trả nợ tiền mà bà Đỗ Thị H1 không trả được số tiền như đã thoả thuận ở trên thì bà còn phải trả tiền lãi trên số tiền chậm trả theo mức lãi suất các bên thoả thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; nếu không có thoả thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2.5. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông H phải nộp số tiền là 375.000đ (Ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng). Bà H1 phải nộp số tiền là 375.000đ (Ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng).

Xác nhận ông Bùi Văn H đã nộp 855.000đ (Tám trăm năm mươi lăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2020/0004236 ngày 30/6/2020. Nay ông H được trả lại số tiền là 480.000đ (Bốn trăm tám mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện YL;
- CC.THADS huyện YL;
- Các bên đương sự;
- Lưu: HS, VP.

THẨM PHÁN

Phạm Tuấn Anh